TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày: 23/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quốc Doanh** và ông **Lê Hải Dương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Giang** - Thư ký TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2023, tại Hội trường xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 18/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt T** (Tên gọi Khác: Không), sinh năm: 1994.

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1966.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1969

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Họ tên vợ: Hoàng Thị Bích N, sinh năm 1993 (Đã ly hôn).

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2018 và năm 2020 Nguyễn Việt T bị Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Nguyễn Việt T bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phan Anh V, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

HKTT: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La.

Hiện trú tại: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Biên T, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Hiện trú tại: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1966 (bố đẻ của bị cáo Nguyễn Việt T – Có mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Đặng Văn K, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

3. Ông Phan Văn H, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Hiện trú tại: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

4. Anh Lê Quý V, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

HKTT: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La.

5. Anh Phan Đăng H, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

HKTT: Thôn 5, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

6. Anh Chử Văn C, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

HKTT: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La.

7. Anh Trần Văn H1, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

HKTT: Bản T, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La.

8. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

HKTT: Bản N, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La.

9. Ông Phan Văn T, sinh năm 1970(Vắng mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

10. Anh Lê Văn Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

11. Anh Chử Trung H2, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Hiện trú tại: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

12. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

HKTT: xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

13. Bà Trử Thị T, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Hiện trú tại: Thôn 7, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/9/2022, tại quán bia của anh Phan Văn T ở xã X, huyện V; Nguyễn Văn M, sinh năm: 1983, HKTT: xã X; Đặng Văn K, sinh năm: 1982, HKTT: xã X, đã xảy ra mâu thuẫn và xô xát với ông Phan Văn H, sinh năm: 1974, HKTT: Làng X, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (chỗ ở: xã X). Cụ thể là Nguyễn Văn M và Đặng Văn K đã dùng tay, chân đánh ông Phan Văn H, cùng thời điểm này có Nguyễn Việt T, sinh năm: 1994, HKTT: xã X, đến quán của anh Phan Văn T, thấy Nguyễn Văn M và Đặng Văn K đánh ông Phan Văn H, thì Nguyễn Việt T cũng lao vào dùng tay, chân đánh ông Phan Văn H. Hậu quả: ông Phan Văn H bị thương tích, chảy máu ở khoang miệng và vùng mặt, phải đi khám, để điều trị thương tích. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, anh Chử Trung H2, sinh năm: 2000, HKTT: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La là con nuôi của ông Phan Văn H, gọi điện báo tin cho anh Phan Anh V, SN: 1998, HKTT: Bản T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La, là con đẻ của ông Phan Văn H, về việc ông Phan Văn H bị đánh. Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Phan Anh V điều khiển xe mô tô từ Sơn La về thôn 8, xã X, để gặp ông Phan Văn H. Sau khi nghe ông Phan Văn H kể lại sự việc bị đánh ở quán bia, thì anh Phan Anh V đã biết trong số những người đánh ông Phan Văn H có Nguyễn Việt T (anh Phan Anh V có quen biết Nguyễn Việt T từ trước). Trên đường từ Sơn La về gặp ông Phan Văn H, anh Phan Anh V có đi qua quán bán hàng ăn đêm của chị Nguyễn Thị Biên T, SN: 1991 ở xã X, thì có nhìn thấy Nguyễn Việt T đang ngồi ở quán của chị Nguyễn Thị Biên T. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/9/2022, V đi bộ từ phòng trọ của ông Phan Văn H, mang theo 01 chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại, dài khoảng 90 cm (khi thu gọn lại có chiều dài khoảng 30cm), cất trong túi quần phía sau bên phải, đến quán của chị Nguyễn Thị Biên T để tìm Nguyễn Việt T. Khoảng 04 giờ cùng ngày, V đến quán của chị Nguyễn Thị Biên T, thấy Nguyễn Việt T đang ngồi uống rượu tại 01 bàn gần cửa quán, V đi vào đứng đối diện với Nguyễn Việt T và hỏi: "*Tại sao anh đánh bố em*", Nguyễn Việt T bảo với V: "*Mày ngồi xuống đây thì tao nói chuyện*", rồi quay mặt sang bàn bên cạnh để lấy bát đũa và mời V. Khi Nguyễn Việt T vừa quay sang bàn bên cạnh thì V dùng tay phải đấm một cái trúng vào mặt, làm cho Nguyễn Việt T ngã ngửa về phía sau. Nguyễn Việt T vừa khom lưng để đứng dậy, thì tay phải của V rút gậy ba khúc từ trong túi quần ra, vụt 01 cái trúng vào lưng của Nguyễn Việt T. Việc V đánh Nguyễn Việt T như trên không để lại thương tích gì, ngay sau đó V bỏ chạy ra khỏi quán về phía Ủy ban nhân dân xã X. Còn Nguyễn Việt T thì chạy vào trong quầy bán hàng của nhà chị Nguyễn Thị Biên T, lấy 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại dao thái đồ ăn), có chiều dài 35cm, lưỡi dao rộng 10cm, mũi dao bằng. Tay phải Nguyễn Việt T cầm dao đuổi theo V nhưng không kịp. Sau khi đuổi theo V không kịp, Nguyễn Việt T quay lại quán của chị Nguyễn Thị Biên T, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream của mình, cầm theo con dao nói trên để đi tìm V. V bỏ chạy được khoảng 50m, không thấy Nguyễn Việt T đuổi theo nữa nên đi bộ quay lại về phía Trường tiểu học xã X. Khi đi đến trước cửa quán sửa chữa xe máy của nhà anh Phan Đăng H, SN: 1979 ở thôn 5, xã X thì Nguyễn Việt T đuổi kịp V. Nguyễn Việt T dựng xe ở ven đường, tay phải cầm dao chạy tới chỗ V, tay trái túm cổ áo V và nói: "*Mày xin lỗi tao chưa*" nhưng V không nói gì. Nguyễn Việt T dẫn V đi về hướng đường 378, cách quán sửa xe của anh H khoảng 15m, tay trái của Nguyễn Việt T nắm vào cánh tay

trái của V, tay phải Nguyễn Việt T cầm dao ấn Nguyễn Văn M phần lưỡi dao vào vùng chẩm bên trái đầu V, rồi cứa mạnh một cái và tiếp tục hỏi V có xin lỗi không nhưng V vẫn không nói gì. Nguyễn Việt T tiếp tục dùng lưỡi dao cứa 01 nhát vào vùng đuôi cung mày trái của V thì V nói: "*Thôi em xin lỗi*", Nguyễn Việt T buông V ra và nói "*Đây là tao cảnh cáo mày*". Sau đó Nguyễn Việt T điều khiển xe mô tô, mang con dao về quán ăn trả lại cho chị Nguyễn Thị Biên T.

Sau khi bị Nguyễn Việt T dùng dao gây thương tích, làm chảy máu ở đầu và cung mày trái, V đã đến Phòng Khám đa khoa khu vực xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội để sơ cứu, rồi đến đến Bệnh viện đa khoa huyện G, thành phố Hà Nội băng vết thương, nhưng không nằm viện. Cũng trong ngày 13/9/2023, V tiếp tục đến Trung tâm y tế huyện V để được rửa và khâu các vết thương. Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa G xác định thương tích của V như sau: Vết thương vùng chẩm (T) kích thước (2,5 x 01 x 01) cm, vỡ xương chẩm (T); vết thương vùng thái dương kích thước (3 x 0,5 x 0,3)cm. Tại Giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế huyện V, xác định thương tích của V như sau: Vết thương cung mày (T), vùng đầu (T); điều trị: rửa, khâu vết thương.

Ngày 13/9/2022, chị Nguyễn Thị Biên T giao nộp cho Công an xã X 01 con dao, cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, có chiều dài 35cm, chiều rộng lưỡi dao 10cm. Công an xã X đã niêm phong con dao trên, ký hiệu M. Cùng ngày, anh Phan Anh V gửi đơn đến Công an xã X, tố giác hành vi phạm tội của Nguyễn Việt T. Ngày 14/9/2022, Công an xã X thu giữ hình ảnh video trong Camera tại quán của Thùy vào 01 USB, niêm phong ký hiệu U2. Đến ngày 15/9/2022 Công an xã X chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 20/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc là vỉa hè của đường liên thôn, thuộc thôn 5, xã X, quá trình Khám nghiệm không thu giữ dấu vết, đồ vật gì liên quan. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT điều tra Công an huyện V thu giữ hình ảnh video trong Camera tại cửa hàng tạp hóa nhà bà Lê Thị H ở xã X, huyện V vào 01 USB, niêm phong ký hiệu U1; thu giữ hình ảnh video trong Camera tại cửa hàng của anh Phan Văn T ở xã X, huyện V vào 01 USB, niêm phong ký hiệu UZ.

Ngày 22/9/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện V phối hợp với Trạm y tế xã X, tiến hành thu thập mẫu máu của anh Phan Anh V, niên phong trong phong bì ghi "Mẫu máu của Phan Anh V".

Ngày 22/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan Văn H và Phan Anh V nhưng ông Phan Văn H từ chối việc giám định tỷ lệ thương tích và rút đơn trình báo, không yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự đối với những người đã đánh ông vào ngày 12/9/2022.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 122/2022/TgT ngày 29/9/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên kết luận thương tích của anh Phan Anh V như sau: 01 vết thương nhỏ chéo vùng đuôi cung lông mày trái (tỷ lệ: 03%); 01 vết thương nhỏ ngang vùng chẩm trái (tỷ lệ 01%); vỡ xương chẩm trái, đường vỡ dài 01cm, điện não không có ổ tổn thương tương ứng (tỷ lệ 10%). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm

giám định là 14%. Cơ chế hình thành các thương tích là do dạng vật sắc gây nên.

Ngày 27/9/2022 Cơ quan CSĐT đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định hình ảnh camera thu giữ trong các USB ký hiệu U1, UZ, U2. Tại Kết luận giám định số 160/KL-KTHS(KTS) ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định:

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh của 01 file video trong mẫu "U1"; Mô tả diễn biến hành động của người xuất hiện trong mẫu gửi giám định "U1" từ thời điểm 04 giờ 02 phút 00 giây đến 04 giờ 03 phút 20 giây và trong mẫu gửi giám định "U2" theo thời gian hiển thị trên video. Bản ảnh mô tả tóm tắt diễn biến hành động trong mẫu gửi giám định "U1", thời điểm 04:02:04: Người A chạy từ trong ngõ ra đường rẽ trái theo hướng hiển thị trên màn hình; Thời điểm 04:02:07: Người B điều khiển xe mô tô bật sáng đèn di chuyển từ ngõ ra đường, đi theo hướng người A; Thời điểm 04:02:43 người B tay phải cầm một vật không rõ hình dạng, tác động về phía người A.

Ngày 23/9/2022, Cơ quan CSĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định gen trên con dao thu giữ nêu trên. Bản kết luận giám định số 6411/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện khoa học hình sự kết luận: Không phát hiện thấy máu bám dính trên con dao gửi giám định; lưu kiểu gen của Phan Anh V tại Viện khoa học hình sự.

Sau khi được Cơ quan CSĐT cho nhận diện qua hình ảnh đối với con dao do chị Nguyễn Thị Biên T giao nộp, Nguyễn Việt T xác định đây chính là con dao mà Nguyễn Việt T đã dùng để gây thương tích cho anh Phan Anh V.

Đối với Chiếc xe máy Nguyễn Việt T đã sử dụng để đuổi đánh anh Phan Anh V, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Việt T đã bán chiếc xe trên cho người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 3.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Quá trình điều tra Nguyễn Việt T khai không nhớ đăng ký và biển số xe.

Đối với chiếc gậy ba khúc, V sử dụng để đánh Nguyễn Việt T, Văn khai khi bị Nguyễn Việt T đuổi từ quán của chị Nguyễn Thị Biên T, Văn đã làm rơi mất. Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành truy tìm, nhưng không có kết quả.

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSVG ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Việt T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Việt T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, khẳng định toàn bộ vết thương của anh Phan Anh V đã được kết luận giám định là do bị cáo gây ra, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh L là bố đẻ của bị cáo Nguyễn Việt T xác nhận Nguyễn Việt T đã tác động gia đình và ông đã thay Nguyễn Việt T bồi thường cho anh Phan Anh V số tiền 20.000.000 đồng. Nguồn gốc

số tiền này là của ông do lao động mà có, ông không yêu cầu Nguyễn Việt T phải trả lại số tiền này cho ông.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 03 chiếc USB bên trong có file video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc và 01 USB ghi hình có âm thanh.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 con dao kim loại màu đen, dài 35cm, loại dao một lưỡi, đầu dao bằng, phần chuôi dao dài 13cm, phần lưỡi dao dài 22cm, rộng 10cm.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Việt T số tiền 3.000.000 đ *(Ba triệu đồng)*.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Biên T và những người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt họ.

[**2]. Về hành vi phạm tội:** Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Việt T tại phiên toà hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, biên bản Khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Phan Anh V, Kết luận giám định hình ảnh camera, Kết luận giám định mẫu máu của anh Phan Anh V, tài liệu Khám bệnh của anh Phan Anh V tại Bệnh viện đa khoa Gia Lâm – Hà Nội, Trung tâm y tế huyện V, và các giấy chứng nhận thương tích của anh Phan Anh V và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 13/9/2022, tại đường liên thôn, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Việt T đã có hành vi sử dụng dao có chiều dài 35cm, chiều rộng lưỡi dao 10cm, cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, là hung khí nguy hiểm cứa vào vùng chẩm trái và đuôi cung mày trái của anh Phan Anh V làm rách da, vỡ xương chẩm trái, rách da cung mày trái. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của anh Phan Anh V do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%. Cơ chế hình thành các thương tích là do dạng vật sắc gây nên. Bị cáo dùng dao có chiều dài 35cm, chiều rộng lưỡi dao 10cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS, hậu quả gây thương tích cho anh Phan Anh V với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Do đó, việc truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Việt T về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi dùng dao có chiều dài 35cm, chiều rộng lưỡi dao 10cm cứa vào vùng chẩm trái và đuôi cung mày trái của anh Phan Anh V hậu quả gây thương tích cho anh Phan Anh V, bị cáo là người thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì bực tức trước hành vi có một phần lỗi của bị hại nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn thể hiện thái độ xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Việt T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đồng thời sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại; bị cáo Nguyễn Việt T đã tự nguyện tác động gia đình, ông Nguyễn Thanh L là bố đẻ bị cáo Nguyễn Việt T đã thay bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền là 20.000.000đồng; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Việt T; Bố đẻ bị cáo Nguyễn Việt T là ông Nguyễn Thanh L được Ban liên lạc cựu chiến binh tặng Kỷ niệm chương đã tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới Vịnh Xuyên – Hà Tuyên. Do đó, bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị 02 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Việt T đã tác động gia đình, ông Nguyễn Thanh L là bố đẻ bị cáo Nguyễn Việt T đã thay Nguyễn Việt T bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Phan Anh V số tiền 20.000.000 đồng, anh Phan Anh V không có yêu cầu gì Khác đối với Nguyễn Việt T về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh L là bố đẻ của bị cáo Nguyễn Việt T xác nhận Nguyễn Việt T đã tác động gia đình và ông đã thay Nguyễn Việt T bồi thường cho anh Phan Anh V số tiền 20.000.000 đồng.

Nguồn gốc số tiền này là của ông do lao động mà có, ông không yêu cầu Nguyễn Việt T phải trả lại số tiền này cho ông nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Biên T không có yêu cầu gì đối với Nguyễn Việt T về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[7].Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 chiếc USB bên trong có file video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc và 01 USB ghi hình có âm thanh cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 con dao kim loại màu đen, dài 35cm, loại dao một lưỡi, đầu dao bằng, phần chuôi dao dài 13cm, phần lưỡi dao dài 22cm, rộng 10cm là tài sản của chị Nguyễn Thị Biên T, đây là công cụ phạm tội Nguyễn Việt T dùng để gây thương tích cho anh Phan Anh V, chị Nguyễn Thị Biên T có quan điểm không nhận lại và đề nghị tiêu hủy con dao trên do đó cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream là phương tiện Nguyễn Việt T đã sử dụng để đuổi đánh bị hại, đây là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội do đó cần xử lý đối với chiếc xe máy trên. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Việt T khai sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Việt T đã bán chiếc xe máy trên cho người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 3.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết, Nguyễn Việt T không nhớ đăng ký và biển số xe do đó cần phải truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng tiền bị cáo đã bán chiếc xe nêu trên.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/01/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong có chữ ký cùng họ tên của Bùi Văn D, Lê Thị Thu H và dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an bên trong có 01 con dao bằng kim loại, dao có một lưỡi sắc, đầu dao bằng, chuôi dao hình trụ tròn, rỗng, lưỡi liền chuôi, dao bằng kim loại tối màu, trên lưỡi dao có in chìm chữ "NHÍP".

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 20/6/2023)

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 03 chiếc USB bên trong có file video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc và 01 USB ghi hình có âm thanh (Hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Việt T số tiền 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*.

6. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền Kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Biên T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Bích Thủy